

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4933/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Hòa Phú,
huyện Củ Chi giai đoạn 2013 - 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 54/2009/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X;

Căn cứ Quyết định số 5930/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt “Quy hoạch sản xuất nông nghiệp phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

Xét Tờ trình số 78/TTr-BQL, ngày 16 tháng 8 năm 2013 của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú, huyện Củ Chi về việc phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Hòa Phú, huyện Củ Chi giai đoạn 2013 - 2015 có ý kiến phê duyệt của Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Củ Chi; ý kiến đề xuất của Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố tại Thông báo số 372/TB-TCT-PTNT ngày 28 tháng 11 năm 2012; đề xuất của Liên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính tại Tờ trình số 1617/TTr-NNPTNT-KHĐT-TC ngày 23 tháng 8 năm 2013 về phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, giai đoạn 2013 - 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Hòa Phú, huyện Củ Chi giai đoạn 2013 - 2015 (theo nội dung đề án đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh thay đổi về cơ chế, chính sách đầu tư xã nông thôn mới, Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố phối hợp với Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Củ Chi,

Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú nghiên cứu, đề xuất kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải và các Sở, ngành liên quan; Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Củ Chi và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Trưởng Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú - huyện Củ Chi có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Mạnh Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

**Xây dựng nông thôn mới
xã Hòa Phú, huyện Củ Chi giai đoạn 2013 - 2015**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4933/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Phần I

THỰC TRẠNG NÔNG THÔN XÃ HÒA PHÚ - HUYỆN CÙ CHI

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - DÂN SỐ

1. Đặc điểm tự nhiên

Xã Hòa Phú nằm về phía Đông của huyện Củ Chi và về phía Bắc ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm thành phố khoảng 20km.

Có vị trí tiếp giáp như sau:

- Phía Đông giáp tỉnh Bình Dương và xã Bình Mỹ;
- Phía Bắc giáp xã Trung An và tỉnh Bình Dương;
- Phía Tây giáp xã Tân Thạnh Đông, xã Trung An;
- Phía Nam giáp xã Tân Thạnh Đông, xã Bình Mỹ.

Diện tích tự nhiên 910,06 ha, chỉ chiếm 2,092% diện tích toàn huyện Củ Chi. Xã được chia thành 7 ấp; gồm: ấp 1; 1A; 2; 2A; 3; 4; 5.

2. Dân số

- Dân số toàn xã là 12.466 nhân khẩu, trong đó nam 5.916 người, chiếm 47,46%; nữ 6.550 người, chiếm 52,54%; 3.105 hộ gia đình (bao gồm cả hộ đăng ký tạm trú trên 6 tháng), mật độ dân số bình quân 1.326 người/km².

+ Thường trú: 2.590 hộ/10.491 nhân khẩu, chiếm 83,4%.

+ Tạm trú: 515 hộ/1.975 nhân khẩu, chiếm 16,6%.

- Dân số của xã phân bố không đồng đều, tập trung chủ yếu ở các tuyến đường lớn, những nơi giao thông thuận lợi như đường tỉnh lộ 8, đường Sông Lu, đường Bến Than,...

- Trong 3.105 hộ đang sinh sống trên địa bàn xã có 2.112 hộ hoạt động kinh tế trong các lĩnh vực phi nông nghiệp (chiếm khoảng 68,1%), 993 hộ sản xuất nông nghiệp (chiếm khoảng 31,9%).

II. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Quy hoạch

Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi đã phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú, huyện Củ Chi tại Quyết định số 2214/QĐ-UB ngày 06 tháng 3 năm 2013 (thực hiện theo Thông tư liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTNMT ngày 28 tháng 10 năm 2011 của Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới).

2. Hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Giao thông

Hiện trạng hệ thống đường giao thông của xã bao gồm: đường trục xã, liên xã; trục ấp, liên ấp và đường trục chính nội đồng: 53.039m. Trong đó:

+ Đường trục xã, liên xã 04 tuyến (Tỉnh lộ 8, Bến Than, Sông Lu, Huỳnh Minh Mương), dài 10.160m, đã được nhựa hóa đạt chuẩn 100%;

+ Đường trục ấp, liên ấp: có 19 tuyến với tổng chiều dài 18.986m. Trong đó, đã được bê tông, nhựa hóa đạt chuẩn 12 tuyến, chiều dài 14.176m;

+ Đường ngõ, xóm: có 37 tuyến với tổng chiều dài 20.200m, cơ bản đã đạt chuẩn, sạch không lầy lội vào mùa mưa;

+ Đường giao thông nội đồng: có 7 tuyến với tổng chiều dài 3.693m. Trong đó, xe cơ giới đi lại thuận tiện 4 tuyến, dài 1.050m.

b) Thủy lợi

- Hiện nay có một số con kênh, rạch do bồi lắng nên vào mùa mưa không đủ khả năng thoát nước dẫn đến một số khu vực dân cư và vùng sản xuất thường bị ngập úng.

c) Điện

- Trên địa bàn xã Hòa Phú có 49 trạm biến áp với công suất 9.927 KVA.
- Địa bàn xã có 32,9km đường dây trung thế và 27,8km đường dây hạ thế.
- Tỷ lệ hộ dùng điện: 100%.
- Mức độ đáp ứng yêu cầu về điện cho sản xuất: 100%.

d) Trường học

Hệ thống trường học của xã là 3 (1/3 trường đạt chuẩn): 1 trường mầm non đang xây dựng đạt chuẩn; 1 trường tiểu học (đạt chuẩn); 1 trường trung học cơ sở, không có trường trung học phổ thông. Đảm bảo việc dạy học cho 2.112 học sinh. Cụ thể:

- Trường Mầm non: chỉ có 1 trường mầm non 12 lớp với 315 cháu, hiện nay chỉ có 6/10 giáo viên đạt chuẩn, trường đã xuống cấp, diện tích không đảm bảo nên cần xây dựng mới ở vị trí khác (hiện đang chuẩn bị triển khai xây dựng ở vị trí mới, nguồn kinh phí do một cá nhân hỗ trợ).

- Trường Tiểu học: toàn xã có 1 trường tiểu học (trường tiểu học Hòa Phú) vừa mới xây dựng đạt chuẩn: có 11 phòng chức năng, 32 phòng học, 1.205 học sinh với 34 giáo viên. Năm học 2011 - 2012: tỷ lệ học sinh giỏi đạt 59,6%, học sinh khá 34,4%, học sinh trung bình 6,9%, học sinh yếu 0,9%,

- Trường Trung học cơ sở: hiện tại có 1 trường Trung học cơ sở Hòa Phú, với 14 phòng học, 2 phòng chức năng, 14 lớp, 577 học sinh, 32 giáo viên, Hiện nay cơ sở vật chất của trường còn thiếu, cần nâng cấp hệ thống trường, xây mới thêm phòng chức năng, phòng học và nhà thi đấu thể thao, hội trường... Năm học 2011 - 2012: tỷ lệ học sinh giỏi đạt 24%, học sinh khá 33%, học sinh trung bình 35%, học sinh yếu 8%; Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở tiếp tục học Trung học phổ thông đạt 100%/ 90% (đạt).

đ) Cơ sở vật chất văn hóa

- Xã chưa có nhà văn hóa, khu thể thao của xã, các hoạt động văn hóa của xã đều tập trung ở sân bóng đá, Ủy ban nhân dân xã và văn phòng ban nhân dân các ấp (theo chủ trương của Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Củ Chi, chỉ xây dựng trung tâm văn hóa theo cụm, xã sử dụng chung cụm Tân Quy).

- Nhà văn hóa ấp: Toàn xã có 7 ấp, tuy nhiên các văn phòng ấp diện tích chỉ khoảng 35 - 50 m² đã xuống cấp, cần nâng cấp và xây mới.

- Khu thể thao của xã, ấp: toàn xã vẫn chưa có khu thể thao phục vụ cho nhu cầu người dân địa phương, mà chủ yếu tự phát theo nhu cầu người dân. Tại các ấp chưa

có khu thể thao riêng. Do địa bàn xã Hòa Phú chỉ khoảng 910 ha, vì thế không cần thiết xây dựng mỗi ấp một nhà văn hóa và khu thể thao mà chỉ xây dựng mỗi ấp đều có văn phòng ban nhân dân ấp kết hợp với tụ điểm sinh hoạt văn hóa phục vụ cho nhu cầu hội họp và sinh hoạt văn hóa của người dân địa phương.

e) Chợ

- Trên địa bàn xã có 1 chợ loại 3 là chợ Hòa Phú nằm trên đường Tỉnh lộ 8, thuộc ấp 2A, chưa đạt chuẩn với diện tích 1.750m², 68 sạp, 4 kiôt, 68 tiểu thương tham gia mua bán, các mặt hàng chủ yếu là sản phẩm phụ vụ sinh hoạt hàng ngày của người dân trong xã (cần nâng cấp đạt chuẩn). Ngoài ra, trên địa bàn xã có 1 điểm bán hàng bình ổn giá do Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện vận động thành lập.

- Ngoài ra, trên địa bàn xã có 29 doanh nghiệp hoạt động, với nhiều lĩnh vực khác nhau, 25 cơ sở tiểu thủ công nghiệp và 140 hộ kinh doanh cá thể hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua kiểm tra thực tế của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Củ Chi, cấp phép kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường 146/194 hộ đạt 75%.

g) Bưu điện

- Xã đã có 1 bưu điện trung tâm xã với diện tích 916m² thuộc địa bàn ấp 1A, hiện đang vận hành và phục vụ tốt nhu cầu người dân. Góp phần phục vụ cho việc tiếp cận những thông tin, khoa học kỹ thuật trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

- Trên địa bàn xã hiện nay bình quân 2,4 hộ thì có một điện thoại cố định, bình quân 100 hộ dân sử dụng 12 máy điện thoại cố định và khoảng 10% số hộ có sử dụng máy vi tính, tất cả các ấp trên địa bàn xã đều có hệ thống đường truyền Internet của bưu chính viễn thông.

h) Nhà ở dân cư nông thôn

- Theo thống kê hiện nay, trên địa bàn toàn xã có 2.883 căn. Trong đó: nhà cấp 2: 115 căn, chiếm 4,0%; nhà cấp 3, cấp 4: 2.768 căn, chiếm 96,0%; không còn nhà tạm, dột nát.

3. Thực trạng kinh tế và tổ chức sản xuất

a) Kinh tế

- Hòa Phú là một xã ngoại thành của Thành phố Hồ Chí Minh. Kinh tế xã theo hướng: Công nghiệp - nông nghiệp - thương mại, dịch vụ với mức độ giá trị đóng góp cho sự phát triển kinh tế của xã: 42,4% - 34,5% - 23,1%.

+ Nông nghiệp: Nông nghiệp giữ vai trò khá quan trọng trong cơ cấu kinh tế, chiếm tỷ trọng 34,5% tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế. Trong đó, diện tích canh tác thực tế trên địa bàn xã là:

+ Về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: Hiện tại trên địa bàn xã đang xây dựng 2 khu công nghiệp lớn là khu công nghiệp Đông Nam và khu công nghiệp SAMCO, ngoài ra có 29 doanh nghiệp vừa và nhỏ đang hoạt động đã tạo việc làm ổn định cho một lượng lớn lao động trong và ngoài địa phương.

+ Thương mại - Dịch vụ: Hiện nay, toàn xã có 140 hộ kinh doanh, hoạt động đa dạng trên nhiều lĩnh vực chủ yếu đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Ngoài ra, loại hình kinh doanh nhà trọ được nhiều hộ dân đầu tư, tập trung chủ yếu gần các công ty, xí nghiệp đã góp phần tạo thu nhập ổn định cho nhiều hộ dân.

- Thu nhập bình quân đầu người: 19,5 triệu đồng/người/năm (là xã có kinh tế ở mức trung bình của huyện).

b) Giảm nghèo, an sinh xã hội:

- Tỷ lệ hộ nghèo: theo tiêu chí 12 triệu đồng/người/năm là 555 hộ, chiếm tỷ lệ 17,87% trên tổng số hộ toàn xã (3.105 hộ).

c) Đào tạo nghề, giải quyết việc làm

- Số người dưới độ tuổi lao động: 12.446 người;

- Cơ cấu lao động phân theo lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; nông nghiệp; thương mại, dịch vụ như sau:

+ Trong nông nghiệp: 1.692 lao động, chiếm 29,85%.

+ Trong công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: 2.457 lao động, chiếm 43,34%.

+ Trong thương mại - dịch vụ: 1.520 lao động, chiếm 26,81%.

- Lao động phân theo kiến thức phổ thông như sau:

+ Bậc tiểu học: chiếm 49,12% chủ yếu ở lứa tuổi 45 - 60,

+ Bậc trung học cơ sở: chiếm 32,25%,

+ Bậc trung học phổ thông: chiếm 18,63%.

- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi có việc làm (trừ số lao động trong độ tuổi đang đi học tập trung tại các trường Trung học phổ thông, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học theo quy định đạt 84%.

d) Hình thức tổ chức sản xuất

- Trên địa bàn xã không có các hình thức tổ chức sản xuất như trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động trong nông nghiệp; chủ yếu sản xuất nhỏ lẻ theo hộ gia đình trong các lĩnh vực như: chăn nuôi bò sữa, heo, rau, cây ăn trái xen cải trong khu dân cư,...

- Có 29 doanh nghiệp hoạt động với nhiều lĩnh vực khác nhau; 25 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp như: làm cửa sắt, điện cơ, cơ khí, may gia công, làm tủ bàn ghế...

- Bên cạnh xã có các loại hình buôn bán nhỏ: có 140 hộ kinh doanh cá thể, chủ yếu là các ngành nghề tạp hóa, giải khát, ăn uống bình dân,...

4. Văn hóa, xã hội và môi trường

a) Giáo dục

- Phổ cập giáo dục bậc trung học cơ sở năm 2012: tỷ lệ 80% (chuẩn là 70%);

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề): 95% (chuẩn là 90%);

- Số người trong độ tuổi đã qua đào tạo: 3.624/5.669 lao động, chiếm 63,93% (chuẩn là 70% trong đó có 40% lao động nữ);

- Phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi (theo Nghị định số 31/2011/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Giáo dục): đạt 100%.

- Xóa mù chữ theo quy định của ngành giáo dục đào tạo: đạt chuẩn.

b) Y tế

- Trạm y tế xã có 1 bác sỹ, 2 nữ hộ sinh, 1 điều dưỡng, còn thiếu 1 y sỹ đông y. Bình quân hàng năm, trạm tổ chức khám và phát thuốc miễn phí cho khoảng 300 lượt người và kết hợp với Ủy ban nhân dân xã vận động các đoàn y bác sỹ bệnh viện của thành phố khám và điều trị miễn phí cho các hộ nghèo và gia đình khó khăn.

- Đến nay, có 8.615/12.466 người trên địa bàn xã tham gia các hình thức bảo hiểm y tế đạt 69,1%. Trong đó, trẻ dưới 6 tuổi là 1.803 cháu.

c) Văn hóa

- Tỷ lệ áp đạt chuẩn văn hóa 5/7 ấp, đạt 71,4%.

- Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 75,6%;

- Tỷ lệ người tham gia hoạt động thể dục, thể thao thường xuyên: 20%;
- Tỷ lệ người tham gia các hoạt động văn nghệ: 25%;
- Tỷ lệ đám cưới, đám tang thực hiện nếp sống văn hóa: 70%;
- Tỷ lệ người dân được phổ biến pháp luật và tập huấn khoa học kỹ thuật: 60%.

d) Môi trường

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 100%;
- Tỷ lệ hộ có đủ 3 công trình (nhà tắm, hố xí, bể nước) đạt chuẩn: 85%;
- Tỷ lệ cơ sở đạt tiêu chuẩn môi trường: 75%;
- Xây dựng cơ sở thu gom và xử lý rác, thành lập tổ vệ sinh tại các ấp, vận động người đăng ký tham gia thu gom rác đạt trên 80%.
- Nghĩa trang: hiện trạng trên địa bàn xã có 13 nghĩa trang gia tộc nhỏ lẻ trên địa bàn xã ở các ấp 1, 1A, 2, 2A, 3, 4, 5. Xã đã quy hoạch nghĩa trang chung ở ấp 5 xã Hòa Phú, có diện tích 7ha90. Đối với các nghĩa trang nhỏ lẻ của gia tộc, xã đã vận động dân không chôn cất hoặc không phát triển mở rộng, nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường.

5. Hệ thống chính trị và tình hình an ninh trật tự - xã hội

a) Hệ thống chính trị của xã

- Hệ thống chính trị của xã đạt chuẩn.
- Đảng bộ xã đạt trong sạch vững mạnh. Có đầy đủ các tổ chức chính trị - xã hội. Các tổ chức hoạt động ổn định.

- *Đảng bộ cơ sở:* Có 1 Đảng bộ cơ sở, trong đó có: 13 chi bộ trực thuộc, với 144 đảng viên (gồm: 7 chi bộ ấp, 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ quân sự và 3 chi bộ trường học, 1 chi bộ công an).

- *Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể:*

- + Mặt trận Tổ quốc: 7 ban công tác mặt trận ở 7 ấp, với 30 thành viên.
- + Hội Cựu chiến binh: có 7 chi hội trực thuộc với 130 hội viên.
- + Hội Phụ nữ: có 7 chi hội, tổng số hội viên của hội là 1.853 người.
- + Hội Nông dân: có 7 chi hội với 790 hội viên.
- + Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: có 10 chi đoàn với 114 đoàn viên.

- Ủy ban nhân dân xã: Cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách của Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú được giao là 43 người. Trong đó, có 23 cán bộ công chức, 20 cán bộ không chuyên trách. Số lượng hiện có là 11 cán bộ, 8 công chức, 19 cán bộ không chuyên trách.

- Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức xã:

+ Trình độ cao học: không có,

+ Trình độ đại học: 11 người,

+ Trình độ cao đẳng: không có,

+ Trình độ trung cấp: 7 người.

- Về trình độ lý luận chính trị của cán bộ, công chức xã:

+ Trình độ đại học: không có,

+ Trình độ cao cấp: 3 người,

+ Trình độ trung cấp: 10 người.

b) Tình hình trật tự xã hội - an ninh trên địa bàn:

- Tình hình An ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững, ổn định. Xã đã xây dựng và thực hiện nhiều kế hoạch trấn áp tội phạm. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc luôn được củng cố và phát huy sức mạnh. Trong năm đã duy trì sinh hoạt 62 tổ nhân dân và 62 nhóm hộ tự quản.

- Nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn được ổn định và phát triển kinh tế, đã có sự chỉ đạo xuyên suốt từ cấp ủy Đảng đến chính quyền xã. Cụ thể, hàng tuần giao ban giữa thường trực Đảng ủy với các ban, ngành, đoàn thể, trưởng ban nhân dân 7 ấp.

Phần II

NỘI DUNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI XÃ HÒA PHÚ - HUYỆN CỬ CHI ĐẾN NĂM 2015

I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2015

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng xã Hòa Phú trở thành xã nông thôn mới thời kỳ Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa thể hiện các đặc trưng: có kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh

thần của cư dân nông thôn được nâng cao; có kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội hiện đại, có các hình thức sản xuất phù hợp, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch, xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc dân tộc, dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ... nâng cao sức mạnh của hệ thống chính trị ở xã, áp dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Xây dựng xã Hòa Phú trở thành xã nông thôn mới theo phương pháp tiếp cận dựa vào nội lực và do cộng đồng địa phương làm chủ.

2. Mục tiêu cụ thể

* Hoàn thành 19/19 tiêu chí về nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới theo từng giai đoạn, cụ thể:

- Năm 2012: có 6/19 tiêu chí đạt chuẩn (tiêu chí: 4; 8; 9; 16; 18; 19),

- Năm 2013: Phần đầu đạt 11/19 tiêu chí đạt chuẩn (tăng thêm 5 tiêu chí: 1; 7; 12; 15; 17),

- Năm 2014: Phần đầu đạt 15/19 tiêu chí đạt chuẩn (tăng thêm 4 tiêu chí: 3; 5; 6; 14),

- Năm 2015: Phần đầu đạt 19/19 tiêu chí đạt chuẩn (tăng thêm 4 tiêu chí còn lại: 2; 10; 11; 13).

* Nội dung thực hiện cụ thể:

- Đến năm 2015 thu nhập bình quân đầu người năm tăng gấp 1,5 - 1,8 lần so với trước khi xây dựng đề án (19,5 triệu đồng/người/năm). Không thấp hơn 37 triệu đồng.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn thành phố (dưới 12 triệu đồng/người/năm): giảm 5% - 7%/năm, đến năm 2015 cơ bản trên địa bàn xã không còn hộ nghèo.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - Thương mại, dịch vụ - Nông nghiệp. Tỷ lệ lao động ở độ tuổi làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp giảm bình quân 4 - 8%/năm. Đào tạo cho 2.581 lao động trong độ tuổi về các lĩnh vực (công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - thương mại, dịch vụ - nông nghiệp và ngành nghề nông thôn) và có ít nhất 60% nông dân được trang bị kiến thức nông nghiệp, quản lý.

- Chuyển dịch sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị hiệu quả

cao, an toàn vệ sinh không có dịch bệnh. Trong đó, quy hoạch diện tích gieo trồng lúa 44 ha; Rau màu các loại (40 ha), hoa lan và cây kiểng (diện tích 5 ha), trồng cỏ nuôi bò (diện tích 60 ha), cây ăn trái kết hợp du lịch sinh thái vườn (diện tích 65 ha); Chăn nuôi: phát triển 2 con: heo (số lượng 3.500 con), bò sữa, bò thịt (3.300 con), bò thịt (300 con).

- Kiên cố hóa trường, lớp, hoàn thiện cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu dạy và học trong hệ thống các trường.

- Xây dựng đời sống văn hóa ở nông thôn với 7/7 ấp đạt tiêu chuẩn ấp văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 98%.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác quy hoạch

a) Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 1 trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới.

b) Nội dung thực hiện: Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi đã phê duyệt Đề án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú, huyện Củ Chi tại Quyết định số 2214/QĐ-UB ngày 06 tháng 3 năm 2013.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Giao thông

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Đường liên ấp, trục ấp: nâng cấp, mở rộng 7 tuyến (2 tuyến từ cấp phối sỏi đỏ lên láng nhựa; 3 tuyến từ nền đất lên láng nhựa; 2 tuyến từ nền đất lên cấp phối sỏi đỏ) với tổng chiều dài: 4.810m;

+ Đường giao thông nội đồng: nâng cấp, mở rộng 3 tuyến đường từ nền đất lên cấp phối sỏi đỏ với tổng chiều dài: 2.643m.

b) Thủy lợi

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 3 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Nạo vét, kết hợp giao thông nội đồng 1 bên (cấp phối sỏi đỏ): 3 tuyến dài với tổng chiều dài 4.200m.

+ Nạo vét thông thoáng dòng chảy: 2 tuyến với tổng chiều dài 2.580m.

c) Điện

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 4 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Trạm biến áp: xây mới 5, nâng cấp 9.

+ Xây mới 1,2km dây hạ thế.

d) Trường học

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện: cải tạo, nâng cấp và xây dựng thêm 12 phòng học Trường Trung học cơ sở Hòa Phú.

đ) Cơ sở vật chất văn hóa

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 6 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Trụ sở Ủy ban nhân dân xã: nâng cấp, sửa chữa khối công trình, xây mới tường rào, nhà truyền thống, và 4 phòng làm việc cho công an xã.

+ Xây mới văn phòng Ban nhân dân áp kết hợp với tụ điểm sinh hoạt văn hóa ấp 1; 1A; 3; 4; 5: 3.

+ Cải tạo, nâng cấp văn phòng ban nhân dân các ấp kết hợp với tụ điểm sinh hoạt văn hóa ấp 2A.

e) Chợ

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 7 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện: nâng cấp chợ Hòa Phú nhằm góp phần lưu thông hàng hóa và nhu cầu sinh hoạt cho người dân ngày càng tốt hơn.

g) Bưu điện

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 8 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện: Duy trì bưu điện xã phục vụ bưu chính gắn với các điểm truy cập dịch vụ internet ở mỗi ấp tạo điều kiện để nhân dân mở mang kiến thức và phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng và nhân rộng mô hình truy cập thông tin trên mạng Internet cho các tổ hợp tác sản xuất, hợp tác xã nông nghiệp hướng tới mỗi nhà nông một website.

h) Nhà ở dân cư

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 9 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Duy trì tỷ lệ 100% không còn nhà tạm, dột nát;

+ Chính trang nhà ở dân cư phù hợp với quy hoạch phát triển đảm bảo mỹ quan khu dân cư nông thôn ven đô.

+ Vận động và tuyên truyền người dân có nhu cầu xây mới; sửa chữa nhà ở dân cư phù hợp với nông thôn ven đô.

+ Thực hiện chính sách hỗ trợ lãi vay chỉnh sửa nhà ở.

3. Phát triển kinh tế và các hình thức tổ chức

a) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nâng cao thu nhập

- Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 10 trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Hướng dẫn người dân sản xuất sản phẩm có lợi thế theo hướng thị trường và hàng hóa. Nhà nước hỗ trợ đầu tư để phát triển ngành hàng đó thành sản phẩm hàng hóa của địa phương.

+ Khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng đô thị, diện tích đất ít nhưng hiệu quả kinh tế cao, tạo cảnh quan và bảo vệ môi trường. Xã quy hoạch ổn định vùng đất sản xuất nông nghiệp để Nhà nước hỗ trợ cho quy hoạch hạ tầng cơ bản (đường, điện, cấp nước và xử lý chất thải...) phục vụ sản xuất, phòng chống dịch bệnh, đào tạo kiến thức cho các chủ hộ.

+ Tăng cường khuyến nông đối với nông dân qua các hình thức bồi dưỡng ngắn hạn, tham quan đầu bờ, bồi dưỡng kiến thức qua câu lạc bộ khuyến nông, khuyến công.

+ Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp đảm bảo an toàn vệ sinh dịch bệnh, môi trường và mang lại hiệu quả kinh tế cao,...

b) Giảm nghèo và an sinh xã hội

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 11 của Bộ tiêu chí quốc gia và phù hợp với đặc điểm riêng của thành phố.

- Nội dung thực hiện:

+ Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện phấn đấu đến năm 2015 hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo theo tiêu chí mới của thành phố, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn dưới 2% vào năm 2015.

+ Thực hiện các chương trình an sinh xã hội:

* Tiếp tục thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng chính sách xã hội; hỗ trợ người lao động mất việc làm trong doanh nghiệp gặp khó khăn do suy giảm kinh tế; hỗ trợ kinh phí xóa nhà tạm cho người nghèo; khám chữa bệnh cho người nghèo và trẻ em dưới 6 tuổi; chính sách cho người có công...

* Tăng cường thực hiện chức năng giám sát phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần đảm bảo các chính sách an sinh xã hội của Nhà nước thực sự hỗ trợ được người nghèo và các đối tượng chính sách.

* Cơ giới hóa sản xuất: khai thác tốt các tiềm năng về đất đai, lao động và lợi thế của xã thông qua giải pháp kích cầu.

* Xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm: thông qua việc cung cấp thông tin về chủ trương chính sách và tình hình sản xuất các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh của xã; giá cả buôn bán lẻ các sản phẩm chủ yếu tại địa phương, các vùng lân cận trên địa bàn; hỗ trợ việc tham quan hội chợ triển lãm hàng, quảng bá thương hiệu; thành lập trang website để giao dịch qua mạng.

c) Đào tạo nghề, giải quyết việc làm

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí 12 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã liên kết chặt chẽ với trường dạy nghề trên địa bàn huyện và với các doanh nghiệp nhằm có định hướng đào tạo công nhân kỹ thuật để giải quyết lao động.

+ Đào tạo nghề cấp chứng chỉ, tập huấn kỹ thuật sản xuất cho nông dân, kỹ năng khuyến nông cho cán bộ khuyến nông cơ sở, nông dân giỏi.

+ Đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa các cơ quan quản lý Nhà nước, các doanh nghiệp, Trường đại học, Viện nghiên cứu... với nông dân, hộ sản xuất trong công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, giống mới, công nghệ sau thu hoạch.

+ Đào tạo và nâng cao trình độ quản lý, nghiệp vụ kế toán cho cán bộ quản lý,

cán bộ kỹ thuật nông nghiệp của xã, hợp tác xã nông nghiệp, tổ hợp tác sản xuất, doanh nghiệp.

d) Các hình thức tổ chức sản xuất

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí 13 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Chỉ tiêu phấn đấu: Thành lập 1 hợp tác xã và 1 tổ hợp tác.

+ Tuyên truyền, vận động: nhằm giúp người nông dân nắm bắt được chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể.

+ Bồi dưỡng, đào tạo: các chức danh tổ trưởng tổ hợp tác, chủ nhiệm, ban quản trị phải được nâng cao về năng lực quản lý.

+ Hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu như trang thiết bị phục vụ thông tin liên lạc, đào tạo trao đổi, cập nhật thông tin (điện thoại, máy fax, máy vi tính,...).

+ Hỗ trợ để mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất - kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức kinh tế Tổ hợp tác, Hợp tác xã thông qua:

* Hỗ trợ kỹ thuật: tạo điều kiện cho người dân tiếp cận và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh, nhằm tăng năng suất chất lượng sản phẩm và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần.

* Hỗ trợ về thông tin thị trường và xúc tiến thương mại; Tham quan học tập mô hình liên kết sản xuất đáp ứng tốt dịch vụ cho người dân.

4. Văn hóa, xã hội và môi trường

a) Giáo dục

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 14 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Xã phối hợp với các đoàn thể nắm bắt các trường hợp trẻ em bỏ học và kịp thời có sự hỗ trợ, động viên các em đến trường. Đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường được học tập. Đồng thời, vận động các nguồn tài trợ để nâng cao số lượng và chất lượng các suất học bổng khuyến học giành cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và có thành tích học tốt.

+ Quan tâm đào tạo nghề cho người lao động, dưới nhiều hình thức và ngành nghề phù hợp với đặc thù địa phương.

+ Phân nguồn lao động trên địa bàn xã thành 3 nhóm và đưa ra những hình thức đào tạo cụ thể cho từng nhóm lao động: nhóm chuyển dịch lao động ra khỏi sản xuất nông nghiệp; nhóm lao động trong lĩnh vực nông nghiệp và nhóm là chủ các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã. Bên cạnh việc đào tạo theo trường lớp cần mở rộng hình thức trao đổi, đối thoại, giao lưu giữa các tổ ngành nghề với doanh nghiệp.

b) Y tế

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 15 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW về củng cố, tăng cường và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; phát triển mạng lưới nhân viên sức khỏe cộng đồng; phát huy vai trò mạng lưới y tế cơ sở trong chăm sóc y tế cho người nghèo.

+ Hỗ trợ các hình thức bảo hiểm y tế theo quy định và trang thiết bị để đảm bảo khám chữa bệnh.

c) Xây dựng đời sống văn hóa phong phú lành mạnh

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 16 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Đẩy mạnh, tăng cường công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ hội, đoàn thể của xã và nhân dân về ý nghĩa của phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, làm cho phong trào càng phát triển sâu rộng, góp phần làm chuyển biến tích cực đến đời sống kinh tế, xã hội trên địa bàn.

+ Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12 tháng 8 năm 1998 của Bộ Chính trị và quy chế thực hiện văn minh trong tiệc cưới, lễ tang, lễ hội... Thực hiện tốt chính sách về người nghèo...

+ Triển khai dần từng bước nâng cao chất lượng các phong trào: gia đình văn hóa, ấp văn hóa, gương người tốt, việc tốt.

d) Bảo vệ và phát triển môi trường nông thôn

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 17 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, vận động người dân thực hiện tốt các quy định về vệ sinh môi trường và phòng chống ô nhiễm môi trường sản xuất (nông nghiệp và ngành nghề nông thôn). Thường xuyên thống kê, đánh giá mức

độ ô nhiễm môi trường trên địa bàn xã và có kế hoạch giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường.

+ Đẩy mạnh công tác kiểm tra môi trường, kịp thời phát hiện những yếu tố gây nguy hại tới môi trường và sức khỏe người dân, đặc biệt là lao động và đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển sản xuất theo hướng sạch, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

+ Vận động triển khai tổ chức “Hội thi môi trường Xanh - Sạch - Đẹp”, kết hợp trồng cây xanh trên các trục đường đã được quy hoạch trên quy mô xã.

+ Tuyên truyền về nước sạch và vệ sinh môi trường trong cộng đồng dân cư và vận động nhân dân định kỳ tổng vệ sinh trên địa bàn toàn xã.

5. Hệ thống chính trị và an ninh trật tự xã hội

a) Củng cố, nâng cao chất lượng và vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở:

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí 18 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức đạt chuẩn để không ngừng đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới. Cán bộ xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức cấp xã và phải hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2004 và Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nội vụ.

+ Cán bộ xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức cấp xã; Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên theo quy định của từng tổ chức.

+ Thực hiện các chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ trẻ đã được đào tạo, đủ tiêu chuẩn về công tác ở các xã để nhanh chóng chuẩn hoá đội ngũ cán bộ xã;

+ Hoàn thiện bộ máy chính trị phù hợp với yêu cầu xây dựng nông thôn mới, tiếp tục đổi mới thiết chế dân chủ cơ sở, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và nâng cao sức mạnh của hệ thống chính trị ở nông thôn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ địa phương có đủ kiến thức, năng lực và phẩm chất đạo đức để vận hành tốt nhiệm vụ.

b) An ninh chính trị và trật tự xã hội nông thôn

- Mục tiêu: Duy trì đạt yêu cầu tiêu chí số 19 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ An ninh xã hội tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động của Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo đấu tranh phòng chống tội phạm, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng “âm mưu diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, thường xuyên phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc;

+ Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước ở địa phương và vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo, không xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người hoặc xảy ra điểm nóng.

III. DỰ KIẾN KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ HỖ TRỢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

A. Tổng kinh phí đầu tư, hỗ trợ để thực hiện Đề án nông thôn mới xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, dự kiến: 186.985 triệu đồng, gồm:

1. Vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản: **84.165** triệu đồng (chiếm 45,01%)
2. Vốn sự nghiệp hỗ trợ cho các hoạt động trên địa bàn xã: 102.820 triệu đồng (chiếm 54,98%).

B. Nguồn vốn

1. Vốn từ Ngân sách nhà nước: **69.389** triệu đồng, chiếm 37,11%; trong đó:

+ Vốn nông thôn mới: 61.719 triệu đồng, chiếm 33,01%.

+ Vốn lồng ghép: 7.670 triệu đồng:

* Vốn tập trung: 0 triệu đồng;

* Vốn phân cấp huyện: 0 triệu đồng;

* Vốn sự nghiệp: 7.670 triệu đồng.

2. Vốn cộng đồng: **67.496** triệu đồng, chiếm 36,10%; trong đó:

+ Vốn dân: 33.921 triệu đồng

+ Vốn doanh nghiệp: 33.575 triệu đồng

3. Vốn tín dụng: 50.100 triệu đồng, chiếm 26,79%.

* Vốn đầu tư các nguồn được xác định cụ thể theo chương trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện đề án: từ nay đến năm 2015.

2. Quy mô và khối lượng thực hiện: theo các biểu đính kèm.

3. Phương châm và nguyên tắc đầu tư, hỗ trợ

- Phát huy nội lực của địa phương là chính, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ sự hỗ trợ của Trung ương và thành phố, đáp ứng nhu cầu đầu tư, giúp đỡ của các doanh nghiệp.

- Phát huy dân chủ, công khai trong cộng đồng dân cư, khẩn trương, đồng bộ và chặt chẽ trong thủ tục hành chính và đầu tư.

a) Cơ chế huy động và quản lý các nguồn vốn

- Thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu Tư - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- Thực hiện theo Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020.

b) Quản lý đầu tư và xây dựng:

- Thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu Tư - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- Vận dụng theo Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020.

4. Phân công thực hiện

a) Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú, Ban Chỉ đạo Chương trình nông thôn mới huyện Củ Chi và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú:

- Tập trung triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân, Đảng viên, cán bộ, công chức quán triệt chủ trương của Trung ương và thành phố về Chương trình xây dựng nông thôn mới tại xã; vận động cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia và đóng góp hỗ trợ để thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã.

- Thực hiện đúng nội dung của Đề án được phê duyệt, không được thay đổi nội dung của Đề án khi chưa được chấp thuận của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phân công các Phòng, ban, đơn vị chức năng của huyện, cán bộ chuyên môn của xã tham gia, hỗ trợ Ban Quản lý nông thôn mới xã Hòa Phú xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện đề án giai đoạn 2013 - 2015, xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm đảm bảo tiến độ và mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định hướng dẫn của pháp luật hiện hành.

b) Các Sở, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố:

- Phân công cán bộ, công chức theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Hòa Phú, huyện Củ Chi chuẩn bị và thực hiện, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí của ngành trên địa bàn xã.

- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu của Trung ương và thành phố do Sở, ngành phụ trách trên địa bàn xã.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo Đề án được phê duyệt.

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn, hoàn tất thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch hạ tầng thiết yếu (theo phân công, phân cấp) của huyện Củ Chi và xã Hòa Phú; tổ chức giám sát việc công bố, công khai quy hoạch được phê duyệt.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú cân đối, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết và bố trí vốn ngân sách tập trung, vốn phân cấp hàng năm (2013 - 2015), đảm bảo tiến độ đầu tư, hoàn thành các tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Hòa Phú.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước, các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Hòa Phú, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, giao kế hoạch kinh phí sự nghiệp chi thường xuyên để thực hiện các hoạt động, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã Hòa Phú.

c) Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chương trình, dự án, các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã Hòa Phú, huyện Củ Chi; định kỳ hàng tháng báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện; tham mưu, đề

xuất, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để thành phố tổ chức sơ kết hàng năm, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Mạnh Hà